

BỘ Y TẾ
Số: 05/2002/TT-BYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2002

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xét tặng danh hiệu

Thầy thuốc Nhân dân và Thầy thuốc Ưu tú lần thứ VI.

Thi hành Pháp lệnh ngày 30 tháng 5 năm 1985 của Hội đồng Nhà nước quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước để tặng các nghệ sĩ, thầy giáo, thầy thuốc và Nghị định số 05/HĐBT ngày 09/1/1987 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc thi hành Pháp lệnh của Hội đồng Nhà nước quy định các danh hiệu vinh dự Nhà nước để tặng các thầy thuốc, Thông báo của Văn phòng Chủ tịch nước số 178/CV-CN ngày 25/6/1996 về việc Chủ tịch nước đồng ý xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân và Thầy thuốc Ưu tú cho các dược sĩ công tác tại bệnh viện và trên cơ sở đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm của đợt phong tặng danh hiệu lần thứ nhất, lần thứ hai và lần thứ ba, lần thứ tư, thứ năm, Bộ Y tế hướng dẫn việc xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân và Thầy thuốc Ưu tú lần thứ VI như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Các bác sĩ, y sĩ, thầy thuốc y học dân tộc (gọi chung là thầy thuốc) làm công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng chống dịch, khám chữa bệnh, nghiên cứu y học, quản lý ở tất cả các đơn vị chuyên môn kỹ thuật y tế từ Trung ương đến địa phương và y tế các ngành.

2. Dược sĩ đại học và dược sĩ trung học (gọi chung là dược sĩ) đã và đang công tác tại các bệnh viện.

3. Các thầy thuốc và dược sĩ ở các cơ quan quản lý trong ngành y tế mà trước đó đã có đủ thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế đối với thầy thuốc và có đủ thời gian công tác tại bệnh viện đối với dược sĩ (cụ thể là tối thiểu phải đủ 10 năm trong 15 năm công tác đối với Thầy thuốc Nhân dân và đủ 7 năm trong 10 năm đối với Thầy thuốc Ưu tú).

Các thầy thuốc mà nhiệm vụ chính là làm công tác đào tạo tại các trường y tế không thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu Thầy thuốc mà thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu Nhà giáo.

Mỗi cá nhân chỉ được xét tặng một trong ba danh hiệu vinh dự của Nhà nước (danh hiệu Nghệ sĩ, Nhà giáo, Thầy thuốc).

II. TIÊU CHUẨN

A. THẦY THUỐC NHÂN DÂN

1. Đạo đức: Trung thành với Tổ quốc, với chủ nghĩa xã hội, thiết tha yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, giàu lòng nhân ái, hết lòng vì người bệnh, vì sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân theo lời Bác Hồ dạy "Lương y như từ mẫu". Khiêm tốn học hỏi, trung thực, đoàn kết và tận tình giúp đỡ đồng nghiệp, bồi dưỡng thế hệ trẻ. Tôn trọng luật pháp, luôn là tấm gương sáng trong ngành về nếp sống, tác phong và phẩm chất đạo đức và y đức.

2. Tài năng và công hiến cho sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân:

Đạt thành tích xuất sắc trong nhiều năm, nâng cao được chất lượng, hiệu quả công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, được đồng nghiệp và các cấp quản lý thừa nhận, đánh giá cao.

Có nhiều đóng góp lớn xây dựng đơn vị và ngành về các mặt: phát triển chuyên môn kỹ thuật bồi dưỡng đào tạo cán bộ xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật y dược, cải tiến tổ chức quản lý, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn và hiệu quả phục vụ.

Có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến hay ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật có giá trị về y dược học hiện đại hoặc y dược học cổ truyền dân tộc đã được áp dụng rộng rãi, mang lại hiệu quả cao trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Các công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến phải được Hội đồng khoa học cấp Bộ trở lên công nhận, xếp hạng cao.

3. Thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

Thực hiện Điều 2 của Nghị định số 05/HĐBT ngày 09/1/1987 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã quy định cụ thể đối với Thầy thuốc Nhân dân là:

Thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành ít nhất là 15 năm.

Đối với cán bộ làm công tác quản lý y tế thì phải có thời gian làm công tác chuyên môn kỹ thuật ít nhất là 10 năm trong số 15 năm công tác.

Đối với những người làm công tác chuyên môn kỹ thuật ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; người làm công việc độc hại, dễ bị lây nhiễm thì được giảm 5 năm.

Đối với dược sĩ, thời gian công tác dược tại bệnh viện được tính là thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

Tóm lại Thầy thuốc Nhân dân là người thầy thuốc có phẩm chất đạo đức mẫu mực, trong sáng, có tài năng xuất sắc và công hiến lớn cho sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, thực sự là tấm gương sáng, được đồng nghiệp và nhân dân tin cậy, kính trọng, có uy tín rộng rãi trong ngành và trong xã hội.

B. THẦY THUỐC ƯU TÚ

1. Đạo đức: (như Thầy thuốc Nhân dân).

2. Tài năng và công hiến cho sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân:

Đạt thành tích xuất sắc nhiều năm, nâng cao được chất lượng, hiệu quả công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, được đồng nghiệp và cấp quản lý trực tiếp thừa nhận.

Có nhiều đóng góp tích cực xây dựng đơn vị và ngành về các mặt: phát triển chuyên môn kỹ thuật, bồi dưỡng đào tạo cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật y dược, cải tiến tổ chức quản lý, do đó nâng cao được chất lượng chuyên môn và hiệu quả phục vụ.

Có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật hoặc giải pháp hữu ích có giá trị thuộc y dược học hiện đại hay y dược học cổ truyền dân tộc được ứng dụng rộng rãi, có hiệu quả thiết thực ở đơn vị, địa phương.

Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến này phải được Hội đồng khoa học của đơn vị trực thuộc Bộ, của Sở Y tế hoặc bệnh viện tỉnh công nhận, xếp hạng cao.

3. Thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

Thực hiện như Điều 2 của Nghị định số 05/HĐBT ngày 09/11/1987 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã quy định. Cụ thể đối với Thầy thuốc Ưu tú là:

Thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành ít nhất là 10 năm.

Đối với cán bộ làm công tác quản lý y tế thì phải có thời gian làm công tác chuyên môn kỹ thuật ít nhất là 7 năm trong số 10 năm công tác.

Đối với những người làm công tác chuyên môn kỹ thuật ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; người làm công việc độc hại, dễ bị lây nhiễm thì được giảm 3 năm.

Đối với dược sĩ, thời gian công tác dược tại bệnh viện được tính là thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế.

Tóm lại: Danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú là thầy thuốc có phẩm chất đạo đức mẫu mực, trong sáng, có tài năng và thành tích trong sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, được bệnh nhân, đồng nghiệp và nhân dân tin tưởng, quý mến.

C. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC XÉT CHỌN THẦY THUỐC NHÂN DÂN VÀ THẦY THUỐC ƯU TÚ

1. Mỗi cá nhân chỉ được tặng một trong ba danh hiệu vinh dự của Nhà nước. Nhưng mỗi danh hiệu đó có thể xét từ danh hiệu Ưu tú lên danh hiệu Nhân dân nếu đủ tiêu chuẩn và điều kiện. Do vậy người đạt danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú qua quá trình phấn đấu có thể được xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân nếu đạt

tiêu chuẩn. Thời gian tối thiểu để được đưa ra xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân kể từ khi được tặng danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú lần trước đến thời gian công bố lần sau là 6 năm.

2. Tiêu chuẩn hàng đầu phải là phẩm chất đạo đức, tài năng nghề nghiệp và quá trình cống hiến cho ngành là tiêu chuẩn rất quan trọng. Tiêu chuẩn về thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế chỉ là tiêu chuẩn để được vào diện xét chứ không phải là tiêu chuẩn quyết định trong việc xét chọn.

Các đơn vị, địa phương cần đảm bảo nguyên tắc chặt chẽ, vận dụng các tiêu chuẩn để xét chọn được những thầy thuốc có đức, có tài, có uy tín tiêu biểu cho ngành để đề nghị xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú.

3. Việc xét tặng danh hiệu Thầy thuốc phải quan tâm trước hết đối với thầy thuốc trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật y tế: khám chữa bệnh, y học dự phòng, y tế cộng đồng, nghiên cứu khoa học y dược học.

4. Những người đang xem xét kỷ luật và đang trong thời gian bị kỷ luật không thuộc đối tượng xét chọn danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú.

5. Đối với các thầy thuốc hiện đang công tác ở các cơ quan quản lý y tế, nếu có đủ tiêu chuẩn như quy định trong Thông tư thì:

Có thể tham gia bình xét tại cơ sở trực tiếp công tác trước khi làm công tác quản lý hoặc tham gia bình xét tại văn phòng Sở Y tế hoặc văn phòng cơ quan các Bộ.

Trong thời gian làm công tác quản lý vẫn phát huy được các thành tích đã đạt được, đồng thời phải có những đóng góp có hiệu quả trong công tác quản lý, góp phần xứng đáng vào sự phát triển và xây dựng ngành y tế, được cơ quan và quần chúng tín nhiệm cao.

6. Việc xét chọn phải căn cứ vào các tiêu chuẩn là chủ yếu, nhưng cần vận dụng hợp lý đối với cán bộ có quá trình tham gia chống Pháp, chống Mỹ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người, cán bộ công tác ở vùng sâu, vùng xa, cán bộ trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật phục vụ chiến trường B, C, K, đã có nhiều đóng góp tích cực và có hiệu quả trong việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

III. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC NHÂN DÂN VÀ THẦY THUỐC ƯU TÚ CÁC CẤP (GỌI TẮT LÀ HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC)

A. NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG CÁC CẤP

1. Chỉ đạo và đôn đốc việc xét tặng danh hiệu Thầy thuốc ở các Bộ, đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng, thời gian và theo đúng các văn bản quy định của Nhà nước, Chính phủ và Bộ Y tế.

2. Hội đồng có nhiệm vụ xét chọn và đề nghị lên Hội đồng cấp trên danh sách những cá nhân đủ tiêu chuẩn đạt danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú.